

R

LÊ DŨNG

NGỮ PHÁP

Tiếng Anh

CĂN BẢN

BASIC ENGLISH GR



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

LÊ DŨNG

NGŨ PHÁP TIẾNG ANH CĂN BẢN

(Tái bản lần thứ năm)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

Trước khi vào bài...

PHẦN MỞ ĐẦU

Chúng ta muốn xây nhà cần phải có vật liệu và biết phương pháp để xây. Để đọc và viết được một ngoại ngữ như tiếng Anh, chúng ta cần phải nắm được một số lượng từ nhất định (vật liệu) và phương pháp sắp đặt chúng (ngữ pháp hay văn phạm), đó là chưa kể đến những yếu tố khác cần phải có để có thể có được một năng lực giao tiếp thật sự.

Vật liệu chúng ta đã nói đến chính là từ vựng của một ngôn ngữ, số lượng từ đòi hỏi ít hay nhiều tùy theo yêu cầu về trình độ của người học. Điều quan trọng là người học phải phân biệt được từ vựng ấy *theo từng loại* với những tính chất riêng biệt, giống như người thợ xây phải phân biệt giữa gạch và ngói, gạch xây tường và gạch lót nền vậy. Người học phải biết phân biệt từ vựng theo từng loại: danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, giới từ ... và biết vị trí của mỗi loại trong câu.

Mục đích của việc học mẫu câu (sentence patterns) là giúp người học diễn đạt ý tưởng của mình (nói hay viết) bằng cách sắp xếp các từ vào vị trí thích hợp của chúng thông qua các mẫu câu đã học. Tiếng Anh thường chứa những cấu trúc cú pháp đồng nhất với tiếng Việt:

I	often	get up	very	early.
↓	↓	↓	↓	↓
Tôi	thường	thức dậy	rất	sớm.

John	doesn't	like	coffee.
↓	↓	↓	↓
John	không	thích	cà phê.

Nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Trật tự từ trong tiếng Anh và tiếng Việt không phải lúc nào cũng sánh đôi với nhau:

It is a new house. [*new* đi trước *house*]
 ↓ ↓ ↓ ↘ ↙
 Đó là một căn nhà mới. [*mới* đi sau *căn nhà*]

Where does he live? [*where* đứng ở đầu câu hỏi]

↘ ↙
 Anh ấy sống ở đâu? [*ở đâu* đứng ở cuối câu hỏi]

Whose house is it?

↘ ↙ ↘ ↙
 Đây là căn nhà của ai?
 [trật tự từ hoàn toàn đảo ngược]

Mặt khác, người học sau khi đã biết chút ít về mẫu câu nhưng chưa hiểu thấu đáo thường ghép động từ thuộc mẫu này vào mẫu kia:

Sau khi học: Please tell me the word. [đúng]
 (Xin báo cho tôi biết từ ấy)

Đặt câu mới: *Please explain me the word. [sai]
 (Xin giải thích cho tôi từ ấy)

Phải nói: Please explain the word to me.
 (to explain sth to sb: giải thích cái gì cho ai)

Cách đồng nhất (analogy) như trên là một lỗi khá phổ biến của nhiều người học tiếng Anh. Để giúp cho người học tránh được những lỗi mắc phải do sắp xếp sai trật tự từ, chúng ta sẽ bắt đầu làm quen với trật tự của các từ trong tiếng Anh từ bài 1.

Tiếng Anh là một ngôn ngữ có chứa nhiều yếu tố biến hóa (inflectional elements), nghĩa là một từ có thể thay đổi hình thức tùy theo vai trò và vị trí của nó trong câu. Động từ là từ loại có chứa nhiều yếu tố biến hóa nhất với các "đuôi" mà chúng gắn vào, khi là *-s*, *-es*, khi là *-ed*, là *-ing* và vô số hình thức bất quy tắc khác. Tiếng Việt chúng ta không có hiện tượng này, nên người Việt khi học tiếng Anh gặp rất nhiều khó khăn khi đặt câu. Ngay đối với đại từ, chỉ nghĩ đến chữ *tôi* (*I*) đã thấy cần phải cảnh giác:

Tôi yêu nàng. → I love her.

Nàng yêu tôi. → She loves me.

Như vậy *tôi* và *nàng* ở vị trí đầu hoặc cuối câu (chủ ngữ hoặc tân ngữ) trong tiếng Anh đã phải đổi hình thức (*I* → *me*, *she* → *her*) để phù hợp với quy luật nói năng của tiếng Anh. Nếu tôi không yêu nàng mà tôi chỉ yêu tôi thì chữ 'tôi' ở cuối câu lại càng khác nữa: I love *myself*. Tiếng Việt với vài chục đại từ nhân xưng như *tôi*, *dì*, *bác*, *chú* v.v..., từ nào là ngôi 1, từ nào là ngôi 3 khi chuyển sang tiếng Anh cũng cần phải lưu ý, bởi vì những người mới bắt đầu học thường lúng túng và nhầm lẫn. Từ bài 2, chúng ta sẽ học các tự loại của tiếng Anh, tập trung vào những điểm dị biệt giữa hai thứ tiếng để giúp các bạn tránh các lỗi người học chúng ta thường mắc phải.

/// PHƯƠNG PHÁP HỌC

Đối với nhiều người học, ngữ pháp là môn học khô khan vì những người ấy đồng nghĩa học ngữ pháp với học thuộc lòng các quy luật và công thức. Điều ấy có lẽ đúng nếu chúng ta chỉ dừng lại ở đó mà không cùng lúc áp dụng những quy luật đó vào luyện tập, sử dụng cho được (dù có thể còn vụng về, sai sót) những quy luật của tiếng Anh vào giao tiếp hàng ngày. Vì vậy, để việc học ngữ pháp được hiệu quả, các bạn nên xem xét một số gợi ý của những người đi trước:

- ⊗ Luôn luôn học quy luật đi kèm với ví dụ. Khi các bạn học quy luật "ngôi thứ ba số ít thì Hiện tại đơn phải có -s hoặc -es", các bạn phải học thuộc lòng luôn một ví dụ: *He goes*.
- ⊗ Chỉ học một ví dụ cho mỗi quy luật hoặc cách dùng, không học ôm đồm quá. Ví dụ mà các bạn chọn để học phải là những ví dụ đơn giản, gọn gàng, vừa sức với các bạn. Nếu cần, các bạn có thể lấy ví dụ từ các từ điển, tốt nhất là từ điển *Oxford Learner's Dictionary* (có bán tại các nhà sách).
- ⊗ Nghe băng và luyện đọc theo băng (hoặc CD). Tất cả các ví dụ có dấu □ đi trước trong sách này đã được chuyên gia nước ngoài đọc vào băng. Nếu các bạn muốn sử dụng băng, hãy liên hệ Trung tâm Đào tạo TX Đại học Đà Nẵng, 158 Lê Lợi Đà Nẵng - tel: (0511) 834284.
- ⊗ Làm các bài tập trong sách này dĩ nhiên là cần thiết, nhưng áp dụng những điều các bạn vừa học trong sách để viết thư cho bạn bè, viết nhật kí, nói chuyện bằng tiếng Anh với người khác lại cần thiết hơn. Các bạn cần phải làm mới nhớ, mới quen, "trăm nghe không bằng một thấy, trăm thấy không bằng một làm" mà !
- ⊗ Các bạn nên chuẩn bị cho mình một cuốn sổ tay (chừng 200 trang trở lại), khổ nhỏ (để tiện mang theo bên mình). Trong cuốn sổ tay ấy, các bạn hãy ghi những điểm ngữ pháp mình đã học được, những ví dụ hay mình bắt gặp đâu đó. Cách ghi như thế nào là tùy mỗi người, có thể đánh dấu hoa thị, gạch đầu dòng, gạch bút xanh đỏ, hoa lá cành vv... miễn là giúp mình dễ nhớ nhất là được.

Cuốn sách này nhằm mục đích dạy và ôn tập phần ngữ pháp căn bản cho những người tự học và SV hệ từ xa. Nếu các bạn muốn đi xa thêm hãy tiếp tục học *Ngữ Pháp Tiếng Anh nâng cao* của cùng tác giả.

Trong quá trình biên soạn và hình thành cuốn sách, tác giả đã được sự góp sức của các giảng viên trong và ngoài nước sau đây:

- **Biên tập:** Bà Edna M. Faulkner
Ông Huỳnh Kim Tuấn
- **Đọc bằng:** Ông Kenneth Liffiton và các SV Đại học New York
Bà Lê Bình Thanh

Nhân lần tái bản này, tác giả xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình của các giảng viên nói trên và mong rằng sẽ được sự hưởng ứng và giúp đỡ tận tình của bạn đọc gần xa để những lần tái bản sau sách được hoàn thiện hơn nữa.

Đại học Đà Nẵng, ngày 4 tháng 2 năm 2003
Tác giả

Chú ý:

1. Dấu sao (*) cho biết từ hoặc câu theo sau là sai.
2. Dấu ô vuông (□) cho biết từ hoặc câu theo sau đã được chuyên gia nước ngoài đọc vào bằng.

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập VŨ DƯƠNG THỤY

Biên tập lần đầu và tái bản :

HUỲNH KIM TUẤN

Trình bày bìa :

HỒ MINH QUÂN

NGŨ PHÁP TIẾNG ANH CĂN BẢN

In 3.000 bản, khổ 14,3 x 20,3cm, tại Nhà in Công ty cổ phần Sách và TBTH Đà Nẵng. Số in : 142. Giấy phép xuất bản số : 21/770-05/CXB do Cục xuất bản cấp ngày 12 tháng 01 năm 2005. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 2005.